## Ngày soạn: 27/1/2025

**TUẦN 23**

**CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG**



**PHÒNG TRƯNG BÀY HIỆN VẬT**

# TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**Truyền thống nâng cao nhận thức của cộng đồng**

**vỀ vấn đỀ học đường**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-HS trình bày được chủ đề, nội dung truyền thông đã lựa chọn.

-GV định hướng cho HS tham gia trải nghiệm Nội dung 3.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+ Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***- Năng lực riêng:***

+Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

-Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Một số hình ảnh hoặc video HS truyền thông trong cộng đồng (bao gồm trong trường và ngoài trường) về các chủ để.

-Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật và hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động.

-Phân công lớp trực tuần và các lớp khối 9 trong trường chuẩn bị kế hoạch truyền thông để trao đổi trước toàn trường. Có thể gợi ý một số chủ đề để HS các lớp được phân cồng lựa chọn và chuẩn bị, ví dụ:

+ Tình trạng bắt nạt học đường.

+ Tình trạng dùng các chất kích thích trong môi trường học đường.

+ Giao tiếp ứng xử trong trường học.

+ Nhu cẩu hỗ trợ từ cộng đổng đối với việc trải nghiệm hướng nghiệp của HS.

*-****Vởi mỗi chủ đề, GVCN các lớp được phân công chuẩn bị tư vấn cho HS lớp mình thảo luận để thực hiện chủ đề truyển thông theo gợi ý:***chủ đê truyền thông; đối tượng các em định truyền thông; nội dung truyền thông; thông điệp truyền thông; công cụ/phương tiện truyền thông; hình thức truyền thông; kết quả mong đợi. Các nội dung truyền thông nên có hình ảnh hoặc vỉdeo, câu chuyện minh hoạ.

**2. Đối với HS:**

-HS lớp trực tuần và một số lớp được phân công lựa chọn chủ để truyền thông và viết bài để trao đổi trong hoạt động định hướng.

-Các lớp được phân công chuẩn bị kế hoạch, nội dung, hình thức truyền thông để trình bày.

-Giấy Ao/ A1 , bút dạ, thẻ màu.

-Video hoặc hình ảnh minh hoạ cho nội dung dự định truyền thông.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-**Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca.

-Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

HS trình bày được chủ đề, nội dung truyền thông đã lựa chọn.

GV định hướng cho HS tham gia trải nghiệm Nội dung 3.

**b. Nội dung:**

GV định hướng cho HS tham gia trải nghiệm Nội dung 3.

c. Sản phẩm:

- HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

-MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ mở đầu.

-HS biểu diễn một số tiết mục nhảy thể hiện sự sáng tạo, trẻ trung của HS và một số bài hát về tình yêu quê hương đất nước.

-MC giới thiệu TPT lên phát biểu đề dẫn và lí do cần truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng về các vấn đề học đường.

-Gợi ý: Mọi công dân đêu phải hoà nhập cộng đông và có nghĩa vụ tham gia vào các hoạt động chung của cộng đổng, đóng góp để phát triển cộng đồng. Khi trường xây dựng mối quan hệ tốt với cộng đổng, chúng ta sẽ có niềm vui, sức mạnh, được cộng đồng cùng chung sức làm việc, hỗ trợ hiệu quả trong các công việc và giúp chúng ta vượt qua được những khó khăn khi tham gia các hoạt động chung,...

-MC mời lần lượt đại diện các lớp được phân công lên trinh bày trước toàn trường về chủ đề và nội dung truyền thông lớp đã chuẩn bị. Thời gian cho mỗi nhóm truyền thông trong khoảng 5-7 phút.

-GV phỏng vấn một số HS về thuận lợi và khó khăn khi chuẩn bị truyền thông mỗi chủ để, cảm xúc của các em và những điều học hỏi được qua việc chuẩn bị truyền thông trong cộng đồng về những vấn để học đường.

-GV khen ngợi, biểu dương các lớp đã có sự chuẩn bị tốt, nội dung truyền thông rõ ràng, súc tích, hình thức truyền thông hấp dẫn, thu hút được người nghe.

**ĐÁNH GIÁ:**

-HS chia sẻ cảm nhận về nhận thức nâng cao học đường

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- HS chia sẻ với gia đình về nhận thức nâng cao học đường

# TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

NỘI DUNG 3.

TRUYỀN THÔNG TRONG CỘNG ĐỒNG

VỀ NHỮNG VẨN ĐỀ HỌC ĐƯỜNG (1 tiết)



**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

-Nêu được một số vấn đề diễn ra trong môi trường học đường và xác định được những vấn đề HS có thể truyền thông trong cộng đồng.

-Xây dựng được kế hoạch và thực hiện được kế hoạch truyển thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.

**2.Năng lực:**

**Năng lực chung:**

-Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Đối với giáo viên**

-Một số hình ảnh hoặc video HS truyền thông trong cộng đồng (bao gồm trong trường và ngoài trường) về các chủ để.

-Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật và hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động.

-Phân công lớp trực tuần và các lớp khối 9 trong trường chuẩn bị kế hoạch truyền thông để trao đổi trước toàn trường. Có thể gợi ý một số chủ đề để HS các lớp được phân cồng lựa chọn và chuẩn bị, ví dụ:

+ Tình trạng bắt nạt học đường.

+ Tình trạng dùng các chất kích thích trong môi trường học đường.

+ Giao tiếp ứng xử trong trường học.

+ Nhu cẩu hỗ trợ từ cộng đổng đối với việc trải nghiệm hướng nghiệp của HS.

***Vởi mỗi chủ đề, GVCN các lớp được phân công chuẩn bị tư vấn cho HS lớp mình thảo luận để thực hiện chủ đề truyển thông theo gợi ý****:* chủ đê truyền thông; đối tượng các em định truyền thông; nội dung truyền thông; thông điệp truyền thông; công cụ/phương tiện truyền thông; hình thức truyền thông; kết quả mong đợi. Các nội dung truyền thông nên có hình ảnh hoặc vỉdeo, câu chuyện minh hoạ.

**2.Đối với học sinh**

-HS lớp trực tuần và một số lớp được phân công lựa chọn chủ để truyền thông và viết bài để trao đổi trong hoạt động định hướng.

-Các lớp được phân công chuẩn bị kế hoạch, nội dung, hình thức truyền thông để ữinh bày.

-Giấy Ao/ A1 , bút dạ, thẻ màu.

-Video hoặc hình ảnh minh hoạ cho nội dung dự định truyền thông.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a, Mục tiêu:**

Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi cho HS và định hướng để HS tham gia vào các hoạt động trải nghiệm tiếp theo.

**b, Nội dung:**

- Trò chơi “Đoán vấn để học đường qua hình ảnh”..

**c, Sản phẩm học tập:**

**-** HS lắng nghe và hoàn thành nhiệm vụ được giao .

**d, Tổ chức thực hiện:**

-GV hướng dẫn cách chơi: GV chiếu lẩn lượt một số hình ảnh về các vấn đề học đường, ví dụ: bạo lực học đường, hành vi gian lận trong thi cử, sử dụng chất kích thích, chăm sóc sức khoẻ giới tính, tình dục,...

-HS xung phong đoán vấn để học đường thể hiện trên hình ảnh.

-GV tổ chức cho ITS chơi trò chơi. Gọi một số HS nêu cảm nhận sau khi chơi trò chơi.

*-GV nhận xét và kết luận:* Có nhiêu vấn đê học đường mà chúng ta cần nhận diện được để có hành động cụ thể nhằm ngăn chặn tác động tiêu cực của nó đến môi trường học đường và HS.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:****Tìm hiểu hoạt động truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường**

**a, Mục tiêu:**

HS xác định được những vấn đề học đường mà HS có thể tham gia truyền thông trong cộng đồng.

Chia sẻ được một hoạt động truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường mà HS từng tham gia.

**b, Nội dung:**

Chia sẻ được một hoạt động truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường mà HS từng tham gia.

**c, Sản phẩm học tập:**

**-**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ****:* Xác định những vấn đề học đường mà HS có thể tham gia truyền thông trong cộng đồng.  -GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý ở mục 1, Hoạt động 1 (SGK - trang 39).  -Phát cho mỗi HS 2 thẻ màu và ghi trên 1 thẻ “Những vấn đề học đường”, thẻ còn lại ghi “Tên của những hoạt động truyền thông trong cộng đồng”.  -GV chia bảng làm 2 phần và ghi:  1/Những vấn để học đường;  2/Tên của những hoạt động truyền thông trong cộng đổng. HS ghi xong ý kiến của mình trên thẻ và dán vào ô tương ứng trên bảng.  -GV tổng hợp ý kiến của HS dán trên bảng và chốt những vấn để học đường mà HS có thể tham gia truyền thông trong cộng đồng.  -GV yêu cẩu những HS đã tham gia hoạt động truyền thông trong cộng đồng chia sẻ ý kiến về những nội dung sau:  + Mục đích, nội dung của các hoạt động truyền thông.  + Thuận lợi, khó khăn khi tham gia các hoạt động truyền thông.  + Vai trò, hoạt động của bản thân HS khi tham gia các hoạt động truyền thông.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Tiếp nhận nhiệm vụ.  -HS chia sẻ trong nhóm và viết ý kiến của nhóm mình vào giấy.  -**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -GV mời đại diện các nhóm trinh bày kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình và yêu cẩu các nhóm khác lẳng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận về những vấn đề học đường, những hoạt động truyền thông trong cộng đổng mà HS có thể tham gia. | **1. Tìm hiểu hoạt động truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường**  + Mục đích, nội dung của các hoạt động truyền thông.  + Thuận lợi, khó khăn khi tham gia các hoạt động truyền thông.  + Vai trò, hoạt động của bản thân HS khi tham gia các hoạt động truyền thông. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:**

Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường

**a, Mục tiêu:**

HS xây dựng được kế hoạch truyền thông trong cộng đổng về một vấn đề học đường.

**b,Nội dung:**

**-** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**

**-** HS làm việc cá nhân, nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  -***Nhiệm vụ****:* Lựa chọn một vấn đề học đường và lập kế hoạch truyền thông trong cộng đồng.  -GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó hướng dẫn HS lựa chọn một vấn đề học đường và lập *kế hoạch dựa vào gợi ý* Kế hoạch tổ chức truyền thông trong cộng đồng vê vấn đẽ “Học sinh giao tiếp, ứng xử có văn hoa' *(SGK - trang 39) để thực hiện nhiệm vụ.*  -GV chia lớp thành các nhóm nhỏ khác nhau, khoảng 5-7 HS trong một nhóm và tổ chức cho HS thực hành. Yêu cầu HS ghi kế hoạch đã thống nhất trong nhóm vào giấy khổ Ao/A1 hoặc bảng to có 2 mặt để trình bày trước lớp.  -HS lựa chọn một trong các vấn để học đường đã được nêu trong Hoạt động 1 và lập kế hoạch cho buổi truyền thông trong cộng đổng vi vấn để đó.  -Các nhóm đính kết quả lập kế hoạch của nhóm vào vị trí được phân công.  -Lần lượt đại diện của các nhóm trình bày kế hoạch truyền thông trong cộng đồng của nhóm minh. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.  -GV nhận xét chung về sự tham gia và sản phẩm của các nhóm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, lựa chọn một trong các vấn đề học đường đã được nêu trong hoạt động 1 và lập kế hoạch cho buổi truyền thông trong cộng đồng về vấn đề đó.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -Đại diện nhóm trình bày sản phẩm  -Kế hoạch truyền thông được xây dựng phải đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV nhận xét sự tham gia và kết quả làm việc của mỗi nhóm, chỉ ra những điểm mỗi nhóm cần điều chỉnh, hoàn thiện | **2. Xây dựng kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường** |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG :**

**Hoạt động 3: Thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường**

**a, Mục tiêu:**

HS thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường đã xây dựng.

**b,Nội dung:**

-Kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường.

**c,Sản phẩm học tập:**

**-** Chia sẻ của HS về ...

**d,Tổ chức thực hiện:**

GV hướng dẫn HS chuẩn hị và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng:

+ Liên hệ với cá nhân/ nhóm tham gia hoặc phụ trách hoạt động truyền thông của HS tại cộng đổng.

+ Địa điểm truyền thông.

+ Phương tiện, công cụ truyền thông.

+ Triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đổng.

-Nhắc HS ghi và lưu lại bằng hình ảnh những việc làm, kết quả truyền thông trong cộng đổng của nhóm để chia sẻ trong hoạt động tiếp theo.

-HS chuẩn bị báo cáo ngắn gọn về những kết quả, bài học được rút ra sau buổi truyền thông  
(có thể ở dạng Povverpoint hoặc trên giấy Ao, video, hình ảnh thực tế các hoạt động của nhóm trong quá trình thực hiện).

# TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**Chia sẻ kết quả hoạt động truyền thông trong cộng đỒng**

**vê một vấn đỀ học đường**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

HS được chia sẻ kết quả của hoạt động và trải nghiệm của bản thân khi truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:**

HS ổn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

HS được chia sẻ kết quả của hoạt động và trải nghiệm của bản thân khi truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường.

**b. Nội dung:**

-Chia sẻ được kết quả của hoạt động và trải nghiệm của bản thân

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả của hoạt động và trải nghiệm của bản thân .

**d. Tổ chức thực hiện:**

-GV yêu cầu các nhóm cử đại diện nhóm chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường bao gồm:

+ Nội dung truyền thông.

+ Cách thức thực hiện.

+ Kết quả thực hiện.

+ Quá trình làm việc nhóm để thực hiện hoạt động.

+ Bài học rút ra khi truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường.

-Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe và nhận xét kết quả truyền thông của nhóm vừa chia sẻ.

-GV tổng kết kết quả thực hiện của các nhóm.

-HS có thể đưa hình ảnh các hoạt động truyền thông của lớp mình lên trang thông tin của lớp hoặc dán các hình ảnh trong lớp học.

TỔNG KẾT

-GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động,

***-GV kết luận chung:***Hoạt động truyền thông có vai trò quan trọng trong việc lan toả thông tin, giá trị, ý nghĩa của một vấn đề/ sự kiện. Hoạt động truyền thông mang lại sự kết nối, tăng sự hiểu biết và nhận thức cho mọi người trong cộng đồng. Khi truyền thông trong cộng đồng, HS có thể lựa chọn nhiều kênh khác nhau để thực hiện, bao gồm thuyết trình, bài viết, hình ảnh, video, âm thanh,...

-Việc thực hiện hoạt động truyền thông trong cộng đồng vê một vấn đê học đường của các em đã giúp cho người dân trong cộng đồng cập nhật được những vấn đê mới mẻ, có được những thông tin cẩn thiết để hỗ trự và chung tay góp sức cùng nhà trường giải quyết một số vấn đê học đường hiệu quả.

-Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm tích cực tham gia các hoạt động.

## V. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 6:

1.GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng lẫn nhau trong nhóm vể kết quả trải nghiệm Chủ để 6 theo các tiêu chí đánh giá (SGK - trang 40).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Yêu cầu cần đạt | Đánh giá | |
| Đạt | Chưa đạt |
| 1.Xác định được cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đổng. |  |  |
| 2.Tham gia được ít nhất 1 hoạt động giáo dục truyền thong và phát triển cộng đồng ở địa phương. |  |  |
| 3.Xây dựng được kế hoạch truyền thông trong cộng đổng về ván đề học đường. |  |  |
| 4.Thực hiện được ít nhất 1 buổi truyền thông trong cộng đồng về một vấn đề học đường. |  |  |
| 5.Xây dựng được kế hoạch thực hiện đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội. |  |  |
| 6.Thực hiện được đề tài khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội |  |  |

***Đạt:***Nếu HS đạt được từ 4 tiêu chí trở lên.

***Chưa đạt****:* Nếu HS chỉ đạt nhiêu nhất là 3 tiêu chí.

2.HS tiến hành tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng lẫn nhau (theo hướng dẫn ở phần chung).

3.GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

+ Đánh giá thường xuyên của GV.

+ Tự đánh giá của HS.

+ Đánh giá đổng đẳng của nhóm HS.

+ Đánh giá của cộng đồng.

4.GV đưa ra đánh giá cuối cùng vể kết quả học tập Chủ để 6 của HS.

## ****CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHỦ ĐỀ 6****

### **1. NHẬN BIẾT (11 CÂU)**

**Câu 1:** Có mấy cách để xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 1 cách. | B. 2 cách. | C. 3 cách. | D. 4 cách. |

**Câu 2:** Một trong những nguồn lực quan trọng trong hoạt động cộng đồng chính là

A. mối quan hệ giữa người với người.

B. cách giao tiếp, ứng xử văn minh, lịch sự.

C. mạng lưới mạng xã hội phát triển mạnh.

D. mạng lưới quan hệ cộng đồng.

**Câu 3:** Trong các hoạt động dưới đây, đâu là hoạt động cộng đồng?

A. Hút thuốc lá nơi công cộng.

B. Mua sắm quần áo hàng hiệu.

C. Xây dựng tủ sách ở nhà văn hóa của địa phương.

D. Tổ chức đua xe máy không có giấy phép chính quyền.

**Câu 4:** Trong các hoạt động dưới đây, đâu là hoạt động cộng đồng?

A. Tổ chức bữa cơm tình thương tại bệnh viện.

B. Quyên góp quần áo mang đi bán.

C. Tham gia đạp vịt trên sông.

D. Tham gia đua thuyền.

**Câu 5:** Những đối tượng nào có thể tham gia vào các hoạt động cộng đồng?

A. Đủ 18 tuổi trở lên.

B. Tất cả những ai có nhu cầu tham gia.

C. Chỉ dành cho những người có chức quyền trong xã hội.

D. Chỉ dành cho những người có kinh tế ổn định.

**Câu 6:** Em hiểu thế nào là cộng đồng?

A. Là một nhóm xã hội của các cá thể sống chung trong cùng một môi trường thường là có cùng các mối quan tâm chung.

B. Là một nhóm nhỏ lẻ của các cá thể sống chung trong cùng một môi trường thường là không có chung các mối quan tâm.

C. Là các cá nhân sống chung trong một môi trường có chung mối quan tâm.

D. Là một nhóm nhỏ lẻ tách ra từ tập thể cùng sống chung trong một môi trường thường là có chung các mối quan tâm.

**Câu 7:** Trong các hoạt động dưới đây, đâu là hoạt động cộng đồng?

A. Tham gia hiến máu tại Viện Huyết học Truyền máu Trung ương.

B. Tham gia câu lạc bộ cầu lông.

C. Đọc sách, truyện.

D. Tham gia chơi điện tử.

**Câu 8:** Việc nên làm để ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung là

A. Quyên góp sách vở, đồ dùng học tập.

B. Quyên góp đồ chơi.

C. Quyên góp máy chơi game.

D. Quyên góp xe đạp.

**Câu 9:** Đâu là cách thức xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng?

A. Không duy trì liên lạc thường xuyên với các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng.

B. Bị động kết nối với các cá nhân, tổ chức tham gia vào hoạt động cộng đồng.

C. Tìm hiểu thông tin về các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng có thể tham gia hoạt động.

D. Kêu gọi quyên góp bằng hình thức chuyển khoản không công khai.

**Câu 10:** Em hiểu thế nào là hoạt động thiện nguyện?

A. hành động sự sẻ chia giữa người với người trong mọi hoàn cảnh.

B. hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người.

C. hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong hoàn cảnh khó khăn.

D. lời nói thể hiện được tình cảm giữa người với người trong hoàn cảnh sung túc.

**Câu 11:** Cộng đồng là toàn thể những người chung sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong...

A. sinh hoạt xã hội.

B. quy định của nhà nước.

C. quy định của pháp luật.

D. quy định của xã hội.

### **2. THÔNG HIỂU (9 CÂU)**

**Câu 1:** Đâu **không** phải cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng?

A. Chia cách các cá nhân với tổ chức, không có tiếng nói chung khi thực hiện dự án cộng đồng.

B. Xác định hoạt động và mục đích của hoạt động cần có sự tham gia của mạng lưới quan hệ cộng đồng.

C. Kết nối các cá nhân và tổ chức tham gia mạng lưới quan hệ cộng đồng.

D. Xác định cá nhân và tổ chức tham gia; vai trò của họ trong mạng lưới.

**Câu 2:** Những lưu ý khi lựa chọn tham gia một hoạt động cộng đồng là

A. Tìm kiếm thông tin trên Internet, thấy cái nào nhiều người tham gia thì tham gia.

B. Tham gia vào hoạt động cộng đồng không rõ tổ chức, quyền hành.

C. Phù hợp với sức khỏe, năng lực và thời gian của bản thân.

D. Thích là tham gia, không tìm hiểu kĩ hoạt động cộng đồng tham gia.

**Câu 3:** Đối tượng nào sau đây được cộng đồng quan tâm, giúp đỡ?

A. Người có địa vị trong xã hội.

B. Người nghèo khổ, khó khăn, kém may mắn.

C. Người có hoàn cảnh sung túc.

D. Người có điều kiện đi du học.

**Câu 4:** Đâu **không** phải là hoạt động cộng đồng?

A. Tham gia ủng hộ Hội chữ Thập đỏ.

B. Tham gia hiến máu tại Viện Huyết học Truyền máu Trung ương.

C. Tham gia quyên góp ủng hộ lũ lụt miền Trung.

D. Tham gia thi đua tuần học tốt trên lớp.

**Câu 5:** Nối cột A với cột B sao cho đúng về cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Cột A** | **Cột B** |
| 1. Bước 1 | a. kết nối các cá nhân và tổ chức tham gia mạng lưới quan hệ cộng đồng. |
| 2. Bước 2 | b. duy trì sự tham gia của các cá nhân và tổ chức trong mạng lưới quan hệ cộng đồng. |
| 3. Bước 3. | c. xác định cá nhân và tổ chức tham gia; vai trò của họ trong mạng lưới. |
| 4. Bước 4. | d. xác định hoạt động và mục đích của hoạt động cần có sự tham gia của mạng lưới quan hệ cộng đồng. |

A. 1 - d; 2 - c; 3 - a; 4 - b.

B. 1 - a; 2 - b; 3 - c; 4 - d.

C. 1 - d; 2 - a; 3 - b; 4 - c.

D. 1 - b; 2 - c; 3 - d; 4 - a.

**Câu 6:** Nguyên tắc tổ chức và hoạt động để đời sống cộng đồng luôn phát triển lành mạnh được là

A. Công bằng, dân chủ, văn minh.

B. Dân chủ, kỉ luật, pháp luật.

C. Công bằng, dân chủ, kỉ luật.

D. Bình đẳng, dân chủ, kỉ luật.

**Câu 7:** Người sống hòa nhập với cộng đồng sẽ có thêm niềm vui và sức mạnh

A. trong một số trường hợp.

B. để làm giàu cho gia đình mình.

C. để chinh phục thiên nhiên.

D. vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

**Câu 8:** Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của

A. Các cơ quan chức năng.

B. Đảng, Nhà nước ta.

C. Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

D. Thế hệ trẻ.

**Câu 9:** Cần phải phê phán hành vi nào sau đây?

A. Không vứt rác bừa bãi.

B. Giữ vệ sinh nơi công cộng.

C. Xả rác bừa bãi.

D. Trồng cây xanh.

### **3. VẬN DỤNG (5 CÂU)**

**Câu 1:** Chỉ ra mạng lưới quan hệ cộng đồng trong tình huống sau: *“Chuẩn bị chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Hội Phụ nữ kết hợp với Đoàn Thanh niên của xã tổ chức chương trình “Vẻ đẹp tháng 3”. Chiều tối hằng ngày, Vân Anh cùng bạn và các cô, các bác trong xóm ra sân nhà văn hóa cùng nhau luyện tập”.*

A. Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên của xã.

B. Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên của xã, Vân Anh, các cô, các bác trong xóm.

C. Vân Anh, các cô, các bác trong xóm.

D. Đoàn Thanh niên của xã, Vân Anh, các cô, các bác trong xóm.

**Câu 2:** Chỉ ra mạng lưới quan hệ cộng đồng trong tình huống sau: *“Hương là lớp trưởng lớp 9C. Bạn đã lập ta một nhóm thiện nguyện để giúp các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong thôn. Đây là hoạt động có ý nghĩa nên đã thu hút được nhiều bạn trong lớp cùng tham gia. Các bạn trong nhóm thiện nguyện rất nhiệt tình đã quyên góp và vận động người thân, cộng đồng cùng tham gia”.*

A. Hương cùng các bạn trong lớp.

B. Hương cùng các bạn trong lớp, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

C. Gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

D. Hương, các bạn trong lớp, người thân, cộng đồng tham gia quyên góp, ủng hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

**Câu 3:** Thực hiện đề xuất cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng trong trường hợp sau: *“Trường THCS Bình Minh nằm gần bệnh viện huyện. Hằng ngày, Thư đi học qua nhìn thấy nhiều bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn nên có ý tưởng lập nhóm tình nguyện nấu cháo từ thiện cho bệnh nhiên. Tuy nhiên, Thư chưa biết làm thế nào để thực hiện ý tưởng đó”.*

A. Thư tham khảo các clip hướng dẫn nấu cháo.

B. Thư nên liên hệ với nhà trường hoặc phường, xã để được hướng dẫn cũng như có nhiều người tham gia.

C. Thư làm theo cảm tính.

D. Thư cùng các bạn kêu gọi gây quỹ tiền và sử dụng số tiền đó không đúng mục đích.

**Câu 4:** Thực hiện đề xuất cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng trong trường hợp sau: *“Từ nhỏ, Chúc đã yêu thích đọc sách và mong muốn lập một thư viện trong xóm để mọi người tới đó đọc sách. Không những vậy, Chúc còn muốn mọi người trong xóm, nhất là các bạn nhỏ, có thói quen đọc sách và yêu sách. Tuy nhiên, Chúc băn khoăn chưa biết làm thế nào để xây dựng được mạng lưới những người yêu sách và cùng nhau xây dựng thư viện sách trong xóm”.*

A. Chúc kêu gọi mọi người ủng hộ mua sách.

B. Chúc thành lập câu lạc bộ yêu sách và tuyên truyền tới mọi người. Chúc cùng cán bộ phường xây dựng một tủ sách đặt tại nhà văn hóa.

C. Chúc tổ chức minigame và kêu gọi mọi người đọc sách bằng cách cho họ xem video về lợi ích của việc đọc sách.

D. Chúc từ bỏ, không thành lập hội những người yêu sách.

**Câu 5:** Quan sát tình huống sau: *“M cho rằng khi làm việc nhóm tất cả các thành viên đều cần tham gia thực hiện, sau đó cả nhóm cùng thuyết trình. Y và B cho rằng chỉ nên để những bạn học giỏi làm thôi. Bạn H thì cho rằng ai làm cũng được, miễn sao được điểm cao”.*

Theo em, suy nghĩ về hợp tác của bạn nào được xem là cần phải thay đổi.

A. Bạn M và Y.

B. Bạn B và H.

C. Bạn Y, B và H.

D. Bạn Y và B.

### **4. VẬN DỤNG CAO (5 CÂU)**

**Câu 1:** Mục tiêu của hoạt động cộng đồng “Giọt hồng ước mơ” là gì?

A. Khám sức khỏe định kì.

B. Hiến máu nhân đạo, tăng cường lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.

C. Chữa bệnh hiểm nghèo.

D. Chữa các bệnh về máu.

**Câu 2:** Ngày Môi trường Thế giới diễn ra vào ngày nào hằng năm?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 05/06. | B. 17/07. | C. 19/05. | D. 25/03. |

**Câu 3:** Câu ca dao, tục ngữ nói về lòng nhận hậu, sự sẻ chia là

A. Uống nước nhớ nguồn.

B. Con nhà lính, tính nhà quan.

C. Chia ngọt sẻ bùi.

D. Thắng không kiêu, bại không nản.

**Câu 4:** Câu tục ngữ nào sau đây **không** nói về sự hòa nhập?

A. Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn.

B. Đồng cam cộng khổ.

C. Chung lưng đấu cật.

D. Tức nước vỡ bờ.

**Câu 5:** Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS là ngày nào?

A. Ngày 11 tháng 6.

B. Ngày 19 tháng 12.

C. Ngày 01 tháng 12.

D. Ngày 11 tháng 7.